

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu: Thi công xây lắp Gói thầu: Tuyến phía Nam rạch Láng Biển thuộc dự án Tuyến phía Nam rạch Láng Biển (*nội dung chi tiết kèm theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt*).

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xã Đông Hải.
- Địa điểm xây dựng: Ấp 4, xã Đông Hải, tỉnh Cà Mau.
- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

2. Thời hạn hoàn thành: **120 ngày**.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: Không quá **120 ngày** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/ chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Stt	Loại công tác	Tiêu chuẩn áp dụng
1.	Quản lý chất lượng xây lắp công trình xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5637: 1991
2.	Đánh giá chất lượng xây lắp - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5638: 1991
3.	Nghiệm thu các công trình xây dựng	TCVN 4091: 1985
4.	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế thi công	TCVN 4252: 2012
5.	Tổ chức thi công	TCVN 4055: 2012
6.	Bàn giao công trình xây dựng – Nguyên tắc cơ bản	TCVN 5640: 1991
7.	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308: 1991
8.	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung	TCVN 9398: 2012
9.	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4516: 1988
10.	Công tác đất - Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4447: 2012

Stt	Loại công tác	Tiêu chuẩn áp dụng
11.	Công tác nền móng – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 9361: 2012
12.	Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9394:2012
13.	Quy phạm thi công và nghiệm thu cầu và cống	22TCN - 2000
14.	Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9436: 2012
15.	Mặt đường ô tô – Xác định độ bằng phẳng bằng thước dài 3m	TCVN 8864 : 2011
16.	Lớp móng CPDD trong kết cấu áo đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8859 – 2011
17.	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối – Quy phạm thi công và nghiệm thu	TCVN 4453: 1995
18.	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép – Thi công và nghiệm thu	TCVN 9115: 2019
19.	Bê tông - Yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên	TCVN 8828: 2011
20.	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6260: 2020
21.	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570: 2006
22.	Cốt liệu cho bê tông và vữa – Phương pháp thử	TCVN 7572: 2006
23.	Nước cho bê tông và vữa – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506: 2012
24.	Bê tông – Phương pháp xác định cường độ chịu nén	TCVN 3118:2022
25.	Thép cốt bê tông – Thép thanh tròn trơn	TCVN 1651-1: 2018
26.	Thép cốt bê tông – Thép thanh vằn	TCVN 1651-2: 2018
27.	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu	TCVN 9377:2012

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn sẽ bàn giao mặt bằng, các vị trí cột mốc, tìm tuyến cho nhà thầu để triển khai các công việc theo kế hoạch tiến độ thi công được thống nhất giữa hai bên.

- Nhà thầu tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản hệ thống mốc chuẩn này trong suốt quá trình thi công. Nếu có sự hư hỏng hay sai lệch độ chính xác các cột mốc nhà thầu phải khôi phục lại như ban đầu, mọi chi phí này nhà thầu phải tự chịu.

- Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công: Phải bảo đảm tính liên tục trong quá trình thi công (*trừ những yếu tố khách quan*), các phương tiện vận chuyển (*thủy, bộ*) phục vụ cho việc thi công công trình được bố trí sao cho không ảnh hưởng đến tình hình giao thông của khu vực, luôn đảm bảo giao thông thông suốt.

- Công tác tổ chức giám sát thi công của nhà thầu phải được tổ chức đúng theo các quy định hiện hành và hoạt động có hiệu quả.

- Khu vực thi công phải có đầy đủ rào chắn, biển báo an toàn, máy móc thiết bị phải được bảo vệ an toàn nhất.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

- Các loại vật tư trước khi đưa vào công trình phải được giám sát của Chủ đầu tư kiểm tra, xác nhận các chứng chỉ chứng minh xuất xứ, nguồn gốc, các phiếu thí nghiệm vật liệu trước khi đưa vật liệu vào sử dụng (*nếu có*).

- Nội dung yêu cầu về “Chủng loại của thiết bị, vật tư”: Các thiết bị, vật tư do nhà thầu đề xuất có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương (hoặc tốt hơn) các thiết bị, vật tư đã nêu trong “**Bảng kê hạng mục công việc**” thì vẫn được xem xét, đánh giá là “đáp ứng” theo yêu cầu của HSMT.

- Trong HSMT này nếu có ghi nhãn hiệu, catalogue của thiết bị, vật tư thì được hiểu là “tương đương” với thiết bị, vật tư đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (*nếu có*).

- Các loại thiết bị máy móc phục vụ thi công cho công trình phải đúng chủng loại theo đề xuất của nhà thầu trong HSDT của nhà thầu (*hoặc được thay thế nếu được sự đồng ý của Chủ đầu tư, tư vấn giám sát*) và còn hạn kiểm định theo quy định (*đối với một số thiết bị máy móc theo yêu cầu của HSMT*).

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

- Khi thi công các công tác lắp đặt phải đảm bảo an toàn cho những người tham gia thực hiện, nhà thầu thi công phải có biện pháp phân đoạn thi công và hoàn thành từng đoạn, hoàn trả mặt bằng cho người dân trong khu vực đi lại được thuận tiện mới tiến hành thi công công đoạn tiếp theo, có biện pháp rào chắn an toàn, lắp đặt biển báo công trình đang thi công.

5. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:

- Nhà thầu phải bố trí các phương tiện PCCC để phục vụ cho công trình, ở những vị trí có khả năng xảy ra cháy nổ như: Lán trại, bãi chứa, máy móc, thiết bị, xăng dầu...

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Vật tư tập kết tại công trường phải thường xuyên tưới nước để giữ ẩm tránh gió bụi, không để rò rỉ dầu mỡ của các thiết bị thi công, nước thải và rác sinh hoạt phải có biện pháp xử lý phù hợp với điều kiện thực tế tại công trường.

7. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Công nhân lao động trên công trường phải được trang bị bảo hộ lao động, thiết bị thi công phải được kiểm tra thường xuyên nhằm đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng, vận hành.

- Trong suốt thời gian thi công tại công trình nhà thầu phải chuẩn bị các phương tiện cấp cứu và đầy đủ dụng cụ y tế sơ cứu. Các dụng cụ y tế phải được sử dụng thuận lợi bất cứ lúc nào.

8. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Tuân thủ theo các quy định khác có liên quan,...

- Nhà thầu phải tổ chức bộ phận chịu trách nhiệm giám sát và kiểm tra chất lượng công trình kể từ lúc khởi công cho đến khi nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng. Công tác giám sát và kiểm tra chất lượng của nhà thầu phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành của nhà nước.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Đính kèm theo E-HSMT.